**Tiếng Việt Tiết 130 ÔN TẬP VỀ DẤU CÂU**

 **(DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN)**

**I. Mục tiêu :**

 **1. Kiến thức:**

**- Công dụng của dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.**

 **2. Kĩ năng:**

**- Lựa chọn và sử dụng đúng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than trong khi viết.**

**- Phát hiện và chữa đúng một số lỗi thường gặp về dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than.**

  **3. Thái độ: - Có ý thức nâng cao việc dùng dấu kết thúc câu.**

**II. Chuẩn bị :**

 **1. GV: - Bảng phụ ghi ví dụ phần I.**

 **2. HS: - Đọc và nghiên cứu bài theo câu hỏi SGK.**

**III. Tiến trình tổ chức dạy - học:**

 **1. Kiểm tra bài cũ: - Kết hợp trong giờ.**

 **2. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy và trò** | **Nội dung kiến thức( các em ghi bài màu đỏ )** |
| **HĐ1: HD tìm hiểu công dụng của dấu câu****- GV treo bảng phụ ghi ví dụ phần I SGK****- HS đọc ví dụ****- GV gợi ý: Cần phân loại câu theo mục đích nói sẽ xác định được dấu câu.** **- GV: Gọi HS lên bảng điền dấu câu.****- GV treo bảng phụ ghi ví dụ 2****- HS đọc ví dụ****? Đoạn đối thoại trên có mấy câu ? (4 câu)****? Dùng dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than trong các câu trên có gì đặc biệt ?****? Qua phân tích ví dụ, em thấy dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu châm than có công dụng gì ?****- HS đọc ghi nhớ SGK****HĐ2: HD HS chữa một số lỗi thường gặp khi dùng dấu câu.****- HS so sánh cách dùng dấu câu****- GV phân tích chi tiết để học sinh hiểu:****Câu 2 dùng dấu chấm là đúng, dùng dấu phấy sai vì: Dấu phẩy tách 2 câu này thành 1 câu ghép có 2 vế, nhưng 2 vế câu không liên quan đến nhau. Câu 1 ý b dùng dấu phẩy là đúng. Dấu chấm sẽ không hợp lí vì làm cho phần vị ngữ bị tách khỏi chủ ngữ, trong khi 2 VN được nối với nhau bằng cặp quan hệ từ.****- HS đọc ví dụ SGK****- HS thảo luận theo nhóm bàn****- GV gợi ý: Dựa vào phân loại kiểu câu theo mục đích nói sẽ nhận rõ việc dùng dấu câu đúng hay sai.****-> Đại diện nhóm trả lời ->Nhóm khác bổ sung****- GV nhận xét, kết luận****HĐ3: Hướng dẫn học sinh luyện tập** **- HS đọc yêu cầu bài tập****- GV gọi học sinh lên bảng làm bài****- HS khác nhận xét****- GV nhận xét, kết luận.****- HS đọc yêu cầu bài tập 2****? Trong đoạn đối thoại có dấu chấm hỏi nào chưa đúng ? Vì sao ?****- GV nêu yêu cầu bài tập 3****- HS suy nghĩ làm bài****- GV gọi học sinh trả lời****- GV đọc chính tả- HS chép bài****- GV kiểm tra 1 số bài viết, sửa lỗi (nếu sai)** | **I. CÔNG DỤNG:****1. Ví dụ 1:****a. Ôi thôi, chú mày ơi (!) Chú mày có lớn mà chẳng có khôn.****b. Con có nhận ra con không(?)****c. Cá ơi giúp tôi với(!) Thương tôi với(!)****d. Giời chớm hè(.) Cây cối um tùm(.) Cả làng thơm(.)****- Dấu chấm đặt cuối câu trần thuật****- Dấu chấm hỏi đặt cuối câu nghi vấn.****- Dấu chấm than đặt cuối câu cầu khiến hoặc câu cảm thán.** **2. Ví dụ 2:****- Câu 2,4 là câu cầu khiến nhưng dùng dấu chấm -> cách dùng đặc biệt của dấu chấm.****- Dấu !,? đặt trong ngoặc đơn để tỏ thái độ nghi ngờ hoặc châm biếm.****-> cách dùng đặc biệt****\* Ghi nhớ (SGK)****II. CHỮA MỘT SỐ LỖI THƯỜNG GẶP:****1. So sánh cách dùng dấu câu trong từng cặp câu:****a. Câu 2: dùng dấu chấm là đúng vì dấu chấm để tách lời nói thành các câu khác nhau, giúp người đọc hiểu đúng ý nghĩa của câu.****b. Câu 1: Dùng dấu phẩy là đúng****2. Phân tích cách dùng dấu chấm hỏi, dấu chấm than****a. Dấu chấm hỏi ở cuối câu 1 và 2 là sai vì đây không phải là câu hỏi.****b. Câu 3: Đặt dấu chấm than là sai vì đây là câu trần thuật chứ không phải câu cảm thán.****III. LUYỆN TẬP:****1. Bài tập 1:****Đặt dấu chấm cho đoạn văn sau:****- ... sông Lương.****- ... đen xám.****- ... đã đến.****- ... toả khói.****- ... trắng xoá.****2. Bài tập 2:** **- Bạn đã đến động Phong Nha chưa ? (Đ)****- Chưa ?(S)****- Thế còn bạn đã đến chưa ? (Đ)****- Nếu tới….thăm động như vậy ? (S)****3. Bài tập 3:** **Hãy đặt dấu chấm than vào cuối câu thích hợp:****a. Động Phong Nha thật đúng là " đệ nhất kì quan " của nước ta!****b. Chúng tôi xin mời các bạn hãy đến thăm động Phong Nha quê tôi.****c. Động Phong Nha còn cất giữ bao điều huyền bí, thú vị, hấp dẫn mà con người vẫn chưa biết hết.****4. Bài tập 5: Chính tả nghe đọc :** **Bức thư của thủ lĩnh da đỏ ( Từ Đối với đồng bào tôi ... kí ức của người da đỏ )** |

 **3. Củng cố:**

**- Nhắc lại tác dụng của dấu câu?**

**- Muốn sử dụng đúng dấu câu em phải làm như thế nào ?**

 **4. Hướng dẫn học ở nhà:**

**- Tìm các ví dụ về việc sử dụng nhiều dấu câu trong một văn bản tự chọn.**

**- Vận dụng kiến thức các kiểu câu chia theo mục đích nói làm bài tập 4 Tr 152.**

**- Tiếp tục ôn tập về dấu câu.**